

Số: 247 /BC-UBND

Ia Kha, ngày 13 tháng 12 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Công tác đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2023**

#### **A. Kết quả thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2022**

##### **I. Công tác tham mưu, chỉ đạo**

UBND thị trấn ban hành kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2022 về triển khai công tác đảm bảo An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022.

Triển khai Công văn số 21/KTHT ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Phòng kinh tế hạ tầng huyện về việc thực hiện ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm cho các hộ kinh doanh trên địa bàn huyện Ia Grai năm 2022.

Triển khai công văn số 85/KTHT ngày 01 tháng 5 năm 2022 của Phòng kinh tế hạ tầng huyện về việc phối hợp rà soát số liệu các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ thuộc phạm vi quản lý của ngành Công thương.

Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2022 của UBND thị trấn về Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022.

Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2022 của UBND thị trấn về đảm bảo ATTP trong dịp tết trung thu năm 2022.

Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2022 của UBND thị trấn kiểm tra về bảo đảm ATTP trong dịp tết trung thu năm 2022.

##### **II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch được giao**

##### **1. Tình hình quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn**

Thị trấn quản lý: 1.099 cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm. Trong đó:

- Ngành y tế quản lý: 95 cơ sở. Trong đó số cơ sở đã ký cam kết: 95 cơ sở, số cơ sở đủ điều kiện là 45, số giấy đã cấp còn hạn: 95 cơ sở.

- Ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn quản lý: 939 cơ sở, tất cả các cơ sở đều đủ điều kiện, số cơ sở đã ký cam kết: 136 cơ sở, số giấy đã cấp còn hạn: 136 cơ sở.

- Ngành công thương quản lý: 65 cơ sở. Trong đó số cơ sở đã ký cam kết là 39, số cơ sở đủ điều kiện là 65, số giấy đã cấp còn hạn: 39 cơ sở.

##### **2. Công tác thông tin, giáo dục, truyền thông, tập huấn kiến thức ATTP**

Ủy ban nhân dân thị trấn xây dựng kế hoạch tuyên truyền bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm và triển khai cho các tổ dân phố, thôn, làng thực hiện với nhiều hình thức đa dạng và phong phú như: băng rôn: 03 cái, các buổi giao ban tháng, các buổi sinh hoạt tại khu dân cư: 56 buổi, các buổi phổ biến pháp luật tại 02 làng: 02 buổi, 06 các tin bài, báo cáo quý, 9 tháng, báo cáo năm trên trang thông tin điện tử thị trấn.

### **3. Công tác kiểm tra:**

#### **3.1 Kết quả kiểm tra, giám sát công tác quản lý ATTP**

Trong năm 2022 Ủy ban nhân dân thị trấn đã đi kiểm tra 38 cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm (trong đó 32 cơ sở là đoàn kiểm tra của thị trấn kiểm tra trực tiếp, 06 cơ sở kinh doanh là phối hợp với đoàn kiểm tra của Công an huyện Ia Grai).

Cụ thể từng đợt kiểm tra như sau:

Đợt kiểm tra dịp tết nguyên đán năm 2022: Số cơ sở được kiểm tra: 07. Trong đó có 02 cơ sở còn vi phạm như vệ sinh bề mặt kệ còn để bụi, chưa sạch sẽ; sản phẩm bánh trắng, bún dong không có tem nhãn. Qua kiểm tra đoàn kiểm tra đã nhắc nhở đơn vị khắc phục.

Đợt kiểm tra đảm bảo ATTP dịp Đại hội TDĐT năm 2022, có 07 cơ sở kinh doanh ăn uống đã thực hiện ký cam kết đảm bảo ATTP.

Đợt kiểm tra đảm bảo ATTP dịp thi tốt nghiệp THPT năm 2022, có 07 cơ sở kinh doanh ăn uống đã thực hiện ký cam kết đảm bảo ATTP.

Phối hợp cùng với đoàn kiểm tra ATTP của công an huyện về kiểm tra đợt xuất các quán ăn: qua kiểm tra 06 cơ sở kinh doanh ăn uống, đoàn đã phát hiện vi phạm như chưa lưu mẫu thức ăn, chế biến thức ăn không đeo bao tay. Ủy ban đã mời 06 cơ sở lên làm việc và thực hiện ký cam kết khắc phục hậu quả.

Đợt hậu kiểm 06 cơ sở đã khắc phục các lỗi vi phạm với đoàn kiểm tra trước đó.

Đợt tết trung thu: đoàn đã đi kiểm tra 05 cơ sở kinh doanh thực phẩm: qua kiểm tra có phát hiện một số lỗi vi phạm như nước ngọt hết hạn sử dụng, bánh trắng không có tem nhãn, đoàn đã tiêu hủy tại chỗ các mặt hàng trên và yêu cầu cơ sở thực hiện nghiêm túc các quy định về ATTP trong kinh doanh.

#### **3.2 Công tác giám sát ATTP, giám sát môi nguy ô nhiễm thực phẩm.**

Các ban ngành đoàn thể, các đơn vị tổ dân phố, thôn, làng cùng phối hợp giám sát về công tác An toàn thực phẩm cũng như môi nguy ô nhiễm thực phẩm.

#### **3.3 Công tác giám sát ngộ độc thực phẩm**

Trong năm 2022 trên địa bàn thị trấn không có vụ ngộ độc về an toàn thực phẩm.

3.4 Công tác hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, kể cả về xử lý về hình sự (nếu có).

Ủy ban thị trấn đã tiến hành hậu kiểm tra 06 cơ sở kinh doanh ăn uống đã ký cam kết, qua kiểm tra 06 cơ sở này đã khắc phục các lỗi vi phạm với đoàn kiểm tra trước đó.

**4. Công tác giải quyết thủ tục hành chính:** Không

**5. Xây dựng mô hình:** Không

### **III. Đánh giá chung**

**1. Ưu điểm:** Công tác tuyên truyền về vệ sinh An toàn thực phẩm được Ủy ban nhân dân thị trấn triển khai trong các buổi giao ban, hội họp một cách thường xuyên, liên tục.

**2. Tồn tại, hạn chế:** Một số cơ sở không thường xuyên kiểm tra các mặt hàng đã hết hạn hay chưa.

## **B. Phương hướng, nhiệm vụ công tác đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2023**

### **I. Công tác tham mưu, chỉ đạo:**

Tích cực ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

### **II. Công tác truyền thông:**

Phối hợp với các ban ngành cấp trên thực hiện công tác truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng và nhiều hình thức khác để đạt hiệu quả công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

### **III. Công tác kiểm tra:**

Thành lập đoàn kiểm tra tất cả các loại hình cơ sở sản xuất kinh doanh.

### **IV. Công tác giải quyết thủ tục hành chính:** Không

### **C. Đề xuất, kiến nghị:** Không

#### **Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Lãnh đạo Đảng ủy, HĐND; UBND TT;
- Lưu VP.
- Đăng trên trang thông tin điện tử:  
(mục báo cáo thống kê).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Hòa**

**Phụ lục 1**  
**VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**  
(Kèm theo Báo cáo số 247/BC-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2022  
của UBND thị trấn)

<b>Số ký hiệu văn bản</b>	<b>Ngày ban hành</b>	<b>Cơ quan ban hành</b>	<b>Trích yếu nội dung văn bản</b>
05/KH-UBND	24/01/2022	UBND thị trấn	triển khai công tác đảm bảo An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022.
21/KTHT	15/02/2022	Phòng kinh tế hạ tầng huyện	thực hiện ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm cho các hộ kinh doanh trên địa bàn huyện Ia Grai năm 2022.
85/KTHT	01/05/2022	Phòng kinh tế hạ tầng huyện	phối hợp rà soát số liệu các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ thuộc phạm vi quản lý của ngành Công thương.
36/KH-UBND	13/05/2022	UBND thị trấn	Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022.
54/KH-UBND	31/08/2022	UBND thị trấn	đảm bảo ATTP trong dịp tết trung thu năm 2022.
52/KH-UBND		UBND thị trấn	kiểm tra về bảo đảm ATTP trong dịp tết trung thu năm 2022.

**Phụ lục 2**  
**CÔNG TÁC KIỂM TRA**

(Kèm theo Báo cáo số 247/BC-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2022  
của UBND thị trấn)

**2. Kết quả kiểm tra:**

**Bảng 1: Kết quả kiểm tra:**

T T	Loại hình	Xã				Huyện			
		TS cơ sở	TS cơ sở được Ktr	Số đạt	Tỉ lệ đạt (%)	TS cơ sở	TS cơ sở được Ktr	Số đạt	Tỉ lệ đạt (%)
1	Cơ sở SX thực phẩm	15	0	0	0				
2	Cơ sở KD thực phẩm	50	12	24	24				
3	Cơ sở KDDVẤU	38	26	68	68				
4	Cơ sở KDTĂĐP	9	0	0	0				
<b>Cộng</b>		<b>112</b>	<b>38</b>	<b>34</b>	<b>34</b>				

**Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm**

**Số lượng: 02 đoàn**

**Số cơ sở được kiểm tra: 38**

**Kết quả chi tiết:**

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Cộng
1	Tổng số cơ sở	15	50	38	9	112
2	Cơ sở được thanh tra, kiểm tra	0	12	26	0	38
	Đạt (số cơ sở/%)	0	24	68	0	34
	Vi phạm (số cơ sở/%)	0	3	6	0	9
3	Xử lý vi phạm	0	0	0	0	0
3.1	Phạt tiền:	.....	.....	.....	.....	.....
	- Số cơ sở:	.....	.....	.....	.....	.....
	- Tiền phạt (đồng):	.....	.....	.....	.....	.....

3.2	Xử phạt bổ sung:					
	- Tước quyền sử dụng GCN	.....	.....	.....	.....	.....
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP	.....	.....	.....	.....	.....
	+ Tước giấy tiếp nhận đăng ký công bố sản phẩm	.....	.....	.....	.....	.....
	+ Tước giấy xác nhận nội dung quảng cáo	.....	.....	.....	.....	.....
	- Đình chỉ hoạt động;	.....	.....	.....	.....	.....
	- Tịch thu tang vật...	.....	.....	.....	.....	.....
3.3	Khắc phục hậu quả ( <i>loại, trọng lượng</i> ):	.....	.....	.....	.....	.....
	- Buộc thu hồi	.....	.....	.....	.....	.....
	- Buộc tiêu hủy	.....	.....	.....	.....	.....
	- Khác (ghi rõ):.....	.....	.....	.....	.....	.....
4	Xử lý khác					
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP	.....	.....	.....	.....	.....
	Chuyển cơ quan điều tra	.....	.....	.....	.....	.....